TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẠI TỪ** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2019/HS-ST
Ngày: 27 - 02- 2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠI TỪ, TỈNH THÁI NGUYÊN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Ngọc Hài

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Quang hợp

2. Ông Lương Minh Côn

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thủy Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

- ***Đại diện VKSND huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa***: Bà Lã Thị Tiến - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 02 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2019/TLST-HS ngày 28/01/2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2019/QĐXXST - HS ngày 12 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Ngô Văn T, sinh ngày 06/7/1979

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: xóm H, xã K, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Con ông: Ngô Văn L (đã chết), con bà: Nguyễn Thị L, sinh năm 1935

Vợ, con: Chưa có

Gia đình có 8 anh, chị, em bị cáo là con thứ 8 trong gia đình.

Tiền án: Không

Tiền sự: 01

Tại Quyết định số 53/QĐ-TA ngày 19/7/2017 Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 12 tháng, T đã chấp hành xong ngày 27/6/2018.

Nhân thân :

+ Tại Bản án số 58 ngày 30/11/1999 bị Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng về tội ‘‘Cưỡng đoạt tài sản của công dân’’.

+ Tại Bản án số 63/HSST ngày 26/12/2002 bị Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 18 tháng tù về tội ‘‘Lừa đảo chiếm đoạt tài sản’’.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/11/2018, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên và có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Trần Đức Đ, sinh năm 1988 (Có mặt)

Địa chỉ: Xóm H, xã K, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 28/11/2018, Tổ công tác của Công an huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên phối hợp với Công an xã K, huyện Đại Từ đến nhà của Ngô Văn T tại xóm H, xã K, huyện Đại Từ để kiểm điểm, nhắc nhở T về việc thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy. Qua quá trình làm việc, T tự giác lấy từ túi quần phía trước bên phải đang mặc ra giao nộp cho tổ công tác 03 gói giấy màu vàng, bên trong chứa chất bột màu trắng (T khai nhận là Heroine của T) Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng và đưa T về Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đại Từ để giải quyết theo thẩm quyền.

Căn cứ tài liệu điều tra xác minh hồi 12 giờ 20 phút ngày 28/11/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đại Từ tiến hành khám xét chỗ ở đối với Ngô Văn T tại xóm H, xã K, huyện Đại Từ, kết quả không thu giữ gì.

Tại kết luận giám định số 68/KL-PC09 ngày 04/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất bột màu trắng trong mẫu T1 thu giữ của Ngô Văn T gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,717 gam (*không phẩy bảy trăm mười bảy gam)*

Tại cơ quan điều tra, Ngô Văn T khai nhận: Bản thân T là người nghiện ma túy, khoảng 7 giờ 00 phút ngày 28/11/2018 T một mình bắt xe bus xuống khu vực đầu cầu G, thành phố Thái Nguyên, mục đích để tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân, đến nơi T gặp một người đàn ông không quen biết (không rõ lai lịch địa chỉ), qua giao dịch và trao đổi T mua của người đàn ông này 03 gói Heroine được gói bằng giấy màu vàng, bên trong chứa Heroine với giá 700.000 đồng. Sau đó T cất vào túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi bắt xe bus về nhà tại xóm H, xã K, huyện Đại Từ. Khi vừa về đến nhà thì bị tổ công tác của Công an xã K phối hợp với Công an huyện Đại Từ đến nhắc nhở giáo dục T về việc sử dụng trái phép chất ma túy, T đã tự giác giao nộp số ma túy trên cho tổ công tác.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 phong bì niêm phong ký hiệu T1; 01 phong bì niêm phong ký hiệu T2 được chuyển đến bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đại Từ chờ xử lý.

Bản cáo trạng số 15/CT-VKSĐT ngày 25/01/2019 của Viện kiểm sát nhân huyện Đại Từ đã truy tố bị cáo Ngô Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Kết thúc phần tranh tụng, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng, đã luận tội đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo: Ngô Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 và Điều 47 của BLHS năm 2015; Các Điều 106, 136 và Điều 329 BLTTHS năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

Xử phạt bị cáo Ngô Văn T từ 24 đến 30 tháng tù, miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Xử lý vật chứng và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo do bị cáo thuộc hộ cận nghèo.

Bị cáo thừa nhận việc truy tố và xét xử là đúng người, đúng tội, không oan sai, bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Đại Từ, Điều tra viên, Cán bộ điều tra của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, Kiểm sát viên, Cán bộ kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, các quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ của hành vi phạm tội: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Ngô Văn T khai nhận: Bị cáo là người nghiện ma túy từ năm 2017, khoảng 7 giờ 00 phút ngày 28/11/2018 bị cáo một mình bắt xe bus xuống khu vực đầu cầu G, thành phố Thái Nguyên, mục đích để tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân, đến nơi bị cáo gặp một người đàn ông không quen biết tên, tuổi, địa chỉ. Qua giao dịch và trao đổi bị cáo mua của người đàn ông này 03 gói Heroine được gói bằng giấy màu vàng với giá 700.000 đồng. Sau khi mua được Heroine bị cáo cất vào túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi bắt xe bus về nhà tại xóm H, xã K, huyện Đại Từ. Khi bị cáo về đến nhà thì bị tổ công tác Công an xã K phối hợp với Công an huyện Đại Từ đến nhắc nhở giáo dục bị cáo về việc sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo đã tự giác giao nộp số ma túy vừa mua được cho tổ công tác. Số ma túy bị cáo tàng trữ có khối lượng 0,717 gam (*không phẩy bảy trăm mười bảy gam)*.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong - xác định khối lượng, kết luận giám định...

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 28/11/2018 tại xóm H, xã K, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên, Ngô Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 0,717 gam (*không phẩy bảy trăm mười bảy gam)* chất ma túy, loại Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Hành vi trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Nội dung điều luật như sau:

"Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;"

...

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, hành vi đó đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ quản lý độc dược của nhà nước nói chung và chất ma túy nói riêng, hành vi đó không những làm ảnh hưởng tới sức khỏe của con người mà còn ảnh hưởng và suy hao đến kinh tế là một trong những nguyên nhân phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội khác nên cần xử lý nghiêm minh mới bảo đảm tính răn đe của pháp luật và mang tính phòng ngừa chung.

[4] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo T không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[5] Xét tình tiết tiết giảm nhẹ TNHS thì thấy: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Ngoài ra trong quá trình nghị án HĐXX xét tình tiết mẹ đẻ bị cáo là bà Nguyễn Thị L được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất nên đây được coi là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

[6] Xét nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo xuất thân từ nhân dân lao động nhưng bị cáo không phát huy được bản chất sẵn có của người lao động để tu dưỡng rèn luyện bản thân trở thành công dân có ích cho xã hội mà bị cáo lao vào con đường nghiện ma túy, trở thành gánh nặng cho gi đình và xã hội, bị cáo có nhân thân xấu đã bị Tòa án xử phạt về tội Cưỡng đoạt tài sản của công dân, tội Lừa đảm chiếm đoạt tài sản và đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai

nghiện bắt buộc nhưng bị cáo không tự rèn bản thân nên cần phải xử lý nghiêm minh mới bảo đảm tính răn đe của pháp luật.

[7] Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử cần xử phạt bị cáo mức án từ 30 tháng đến 36 tháng tù và buộc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian có như vậy mới đủ để cải tạo và giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội đồng thời mang tính phòng ngừa chung là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không việc làm ổn định nên cần miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Vật chứng: 02 phong bì niêm phong (ký hiệu T1 và T2) có chữ ký của các thành phần tham gia và đóng dấu của Công an tỉnh Thái Nguyên, Công an huyện Đại Từ cần tịch thu tiêu hủy.

Về nguồn gốc số ma túy Ngô Văn T khai Tiến mua ma túy của một người đàn ông không quen biết tên, tuổi, địa chỉ tại khu vực cầu G, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. Do không xác định được lai lịch, tên, tuổi, địa chỉ của người đàn ông trên nên không có cơ sở để điều tra xử lý.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật nộp ngân sách nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 và Điều 47 BLHS năm 2015, Điều 106, Điều 136 và Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Ngô Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Xử phạt: Bị cáo Ngô Văn T 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 28/11/2018.

Quyết định tạm giam bị cáo T 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo việc thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung (phạt tiền) cho bị cáo.

Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong (ký hiệu T1 và T2) có chữ ký của các thành phần tham gia và đóng dấu của Công an tỉnh Thái Nguyên, Công an huyện Đại Từ (tình trạng theo quyết định chuyển vật chứng số 09/QĐ-VKS ngày 25/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ).

Về án phí: Buộc bị cáo Ngô Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm vào Ngân sách Nhà nước.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an huyện Đại Từ (3b);
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Đại Từ;
- Chi cục THADS huyện Đại Từ;
- Thi hành án hình sự (2b);
- Bị cáo;
- Thông báo cho UBND xã K;
- Lưu hồ sơ, VT.

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

ĐÀO NGỌC HÀI